TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **THÀNH PHỐ H** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** ----------
Số: **172**/2022/QĐST- KDTM	*Đ, ngày 22 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 90/2022/TLST - KDTM ngày 17 tháng 6 năm 2022;

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn*:* **Ngân hàng TMCP V**

Trụ sở: Số 89 phố L , phường LH , quận Đ , TP H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D– Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn A – Phó Giám đốc Trung tâm xử lý nợ pháp lý (Văn bản ủy quyền số 25/2020/UQ-HĐQT ngày 07/7/2020).

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Đỗ H , ông Trần Hải N (Văn bản ủy quyền số 451/2022/UQ-LCC-KHCNPƯN ngày 21/3/2022).

Bị đơn: Ông **Nguyễn Khắc T** – sinh năm 1994.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã X, huyện Đ , TP H

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Ông **Lương Văn V**- Sinh năm 1971.
- Bà **Nguyễn Thị N** - Sinh năm 1967.
- Ông **Nguyễn Khắc Đ** – sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn Đ, xã X, huyện Đ, TP H

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền nợ phải thanh toán: Tính đến ngày 12/8/2022 thì ông Nguyễn Khắc T còn nợ ngân hàng V theo Hợp đồng cho vay số LN2012253205126 ngày 08/01/2021 tổng cộng **453.733.065 đồng,** trong đó:

Nợ gốc: 380.429.995 đồng

Nợ lãi trong hạn: 3.041.183 đồng.

Nợ lãi quá hạn: 65.939.629 đồng.

Phạt chậm trả: 4.322.258 đồng.

Kể từ ngày 13/8/2022 ông Nguyễn Khắc T còn phải chịu số tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa trả theo mức lãi suất quá hạn do các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho vay cho đến khi thanh toán xong toàn bộ các khoản nợ tại ngân hàng.

- Về thời gian thanh toán tiền nợ: Chậm nhất đến ngày 31/10/2022 ông Nguyễn Khắc T phải trả toàn bộ tiền nợ gốc, lãi phát sinh, phạt vi phạm của Hợp đồng cho vay số LN2012253205126 ngày 08/01/2021.

Trong trường hợp đến ngày 31/10/2022 ông Nguyễn Khắc T không trả hoặc trả không đủ toàn bộ tiền nợ gốc, lãi, tiền phạt vi phạm phát sinh thì ngân hàng V có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mại tài sản đảm là toàn bộ quyền sử dụng 109m2 đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 55-1, tờ bản đồ số 30 tại địa chỉ: Thôn Đ , xã X, huyện Đ , TP. H. Giấy chứng nhận quyền quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CA 65336, số vào sổ cấp GCN: CS-ĐA 0033 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp ngày 22/6/2015 mang tên chủ sử dụng là ông Nguyễn Khắc T theo Hợp đồng thế chấp số công chứng: 124/2021 ký ngày 08/01/2021 để thu hồi toàn bộ tiền nợ.

Trường hợp việc bán (xử lý) tài sản thế chấp không đủ để thanh toán toàn bộ tiền nợ gốc, lãi, phạt vi phạm tại Ngân hàng V thì ông Tùng phải tiếp tục trả nợ cho ngân hàng cho đến khi trả xong toàn bộ tiền nợ gốc, lãi, phạt vi phạm tại Ngân hàng V. phải trả toàn bộ nợ gốc và lãi cho Ngân hàng thương mại trách nhiệm hữu hạn một thành viên Đ theo lộ trình cụ thể như sau:

- Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Ông Nguyễn Khắc T phải chịu 8.891.177 đồng (tám triệu tám trăm chín mốt nghìn một trăm bảy bảy) đồng để sung công quỹ Nhà nước.

Hoàn trả lại Ngân hàng thương mại trách nhiệm hữu hạn một thành V 8.720.000 đồng (Tám triệu bảy trăm hai mươi nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2018/0016314 ngày 12/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Đ
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Triệu Thúy Hà